

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 14 – 9 – 2022

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lâm Thị Nguyễn**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Trần Văn Thạch**

2. Bà **Đỗ Thị Mỹ Hạnh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hiền** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Lâm Thúy Vi** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 128/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2022/QĐXX-ST ngày 04 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Huỳnh Thị Ngọc M**, sinh năm 1987. Địa chỉ: Số A, khu phố L, phường LTT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Minh V**, sinh năm 1982. Địa chỉ: Số A, khu phố L, phường LTT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Huỳnh Thị Ngọc M trình bày: Chị M và anh Nguyễn Minh V tìm hiểu, tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn vào ngày 08/9/2006 tại UBND phường LTT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh V không lo làm ăn phụ giúp gia đình, cờ bạc dẫn đến nợ nần, thường xuyên đánh đập, xúc phạm chị M. Khi chị M ra ngoài thuê mướn quán để buôn bán thì anh V quậy phá,

hăm dọa chị M. Nhận thấy, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài nên chị M yêu cầu ly hôn với anh V.

Về con chung: Có 02 con chung là cháu Nguyễn Duy Kh, sinh ngày 31/01/2005, Nguyễn Thúy V1, sinh ngày 24/5/2008, chị M yêu cầu được nuôi dưỡng hai cháu, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con. Anh V được quyền thăm con chung, không ai cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Bị đơn anh Nguyễn Minh V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, anh V có lên Tòa án làm việc nhưng bỏ về, không đồng ý kí tên vào biên bản kiểm tra chứng cứ, biên bản hòa giải.***

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa sơ thẩm dân sự; Thư ký thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: chị M, anh V tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND phường LTT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn do anh V không lo làm ăn phụ giúp gia đình, cờ bạc dẫn đến nợ nần, thường xuyên đánh đập, xúc phạm chị M. Khi chị M ra ngoài thuê mướn quán để buôn bán thì anh V quậy phá, hăm dọa chị M. Xét thấy tình cảm vợ chồng của anh chị đã hết, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài nên chị M xin ly hôn với anh V là có căn cứ chấp nhận.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Duy Kh, sinh ngày 31/01/2005, Nguyễn Thúy V1, sinh ngày 24/5/2008 cho M được nuôi dưỡng hai cháu, anh V không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh V được quyền thăm con chung, không ai cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Tính án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Chị Huỳnh Thị Ngọc M có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Minh V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý

do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị M và anh V theo quy định tại Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét về quan hệ hôn nhân của chị Huỳnh Thị Ngọc M với anh Nguyễn Minh V thấy rằng: Chị M, anh V quen biết, tìm hiểu mới đi tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND phường LTT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật bảo vệ. Chị M thừa nhận chị và anh V chung sống hạnh phúc được những năm đầu nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh V không lo làm ăn phụ giúp gia đình, cờ bạc dẫn đến nợ nần, thường xuyên đánh đập, xúc phạm chị M. Khi chị M ra ngoài thuê mướn quán để buôn bán thì anh V quậy phá, hăm dọa chị M. Quá trình giải quyết anh V có lên Tòa án để làm việc nhưng tự ý bỏ về, không đồng ý ký tên vào Biên bản kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, biên bản hòa giải. Tòa án có triệu tập hợp lệ nhiều lần để tham gia phiên tòa nhưng anh V không lên Tòa cũng không có động thái hàn gắn mối quan hệ vợ chồng. Do đó, giữa chị M và anh V không còn tình cảm vợ chồng, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị M là có cơ sở phù hợp.

[3] Về con chung: Tại bản tự khai của cháu Nguyễn Duy Kh, cháu Nguyễn Thúy V1 ngày 30/5/2022, cháu Kh, cháu V1 có nguyện vọng sống cùng mẹ. Do đó giao con chung là cháu Nguyễn Duy Kh, sinh ngày 31/01/2005, Nguyễn Thúy V1, sinh ngày 24/5/2008 cho chị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, ghi nhận chị M không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con, anh V được quyền thăm con chung, không ai cản trở.

[4] Tài sản chung, nợ chung: Chị M không yêu cầu giải quyết và khai không có nợ chung, nên không đặt ra giải quyết.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn như nhận định nêu trên là có cơ sở phù hợp.

[6]. Về án phí: Chị M phải chịu tiền án phí sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 /12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 228, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Huỳnh Thị Ngọc M đối với anh Nguyễn Minh V.

Chị Huỳnh Thị Ngọc M và anh Nguyễn Minh V được ly hôn.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Duy Kh, sinh ngày 31/01/2005, Nguyễn Thúy V2, sinh ngày 24/5/2008 cho chị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, ghi nhận chị M không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con, anh V được quyền thăm con chung, không ai cản trở.

3. Tài sản chung, nợ chung: Chị M không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và khai không nợ chung, nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Huỳnh Thị Ngọc M phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị M đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0020707 ngày 21/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận chị M đã nộp án phí xong.

Huỳnh Thị Ngọc M, anh Nguyễn Minh V có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THADS thị xã Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lâm Thị Nguyễn

